TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN PHÚ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 57/2023/QĐST-HNGĐ	*Tân Phú, ngày 27 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117, 118 và 119 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1213/2022/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1985;
- *Người yêu cầu:* Ông Đặng Huy C, sinh năm 1990;

Cùng HKTT: 725/30/11 Trường Chinh, phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông bà tự nguyện chung sống, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 100, quyển số 01/2014, do Ủy ban nhân dân phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. HCM cấp ngày 11/6/2014.

Thời gian đầu ông bà chung sống hạnh phúc, nhưng thời gian gần đây hai bên bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tình cảm vợ chồng ngày càng nguội lạnh. Vì tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt, nên hai bên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 02 con chung là Đặng Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 05/6/2015 và Đặng Nguyễn Lan A sinh ngày 24/02/2017. Hai bên thoả thuận, sau khi ly hôn bà Nguyễn Thị S được nuôi con chung là Đặng Nguyễn Lan A và ông Đặng

Huy C được nuôi con là Đặng Nguyễn Hoàng L. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bà S và ông C do hai bên không có yêu cầu.

[3] Về tài sản chung: Không có; Nợ chung: Không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị S và ông Đặng Huy C thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa Bà Nguyễn Thị S và ông Đặng Huy C chấm dứt kể từ ngày bản án, quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Giấy chứng nhận kết hôn số 100, quyển số 01/2014 do Ủy ban nhân dân phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP.HCM cấp ngày 11/6/2014 cho ông bà không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Đặng Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 05/6/2015 và Đặng Nguyễn Lan A sinh ngày 24/02/2017. Thỏa thuận sau khi ly hôn bà Nguyễn Thị S được nuôi con chung là Đặng Nguyễn Lan A và ông Đặng Huy C được nuôi con là Đặng Nguyễn Hoàng L. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bà S và ông C do hai bên không có yêu cầu.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng sẽ thay đổi.

Trong trường hợp ông C, bà S không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì trên cơ sở lợi ích của con, ông C, bà S hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Ông C, bà S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp ông C, bà S lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì ông C, bà S có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung

- Về tài sản chung: Không có; Nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do ông Đặng Huy C và bà Nguyễn Thị S cùng chịu, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu số số 0036772 ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Ông C và bà S đã nộp đủ.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hàh án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận T;
- Chi cục THADS quận T; ...
- UBND phường Tây Thạnh, quận Tân Phú;
- Lưu: VP; Hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Huyền Minh